

Số: 107/2024/QĐST - HNGĐ

K, ngày 19 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
=====

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 145/2024/TLST - HNGĐ ngày 01/7/2024. Giữa :

- **Nguyên đơn:** Chị **Vũ Thị D**, sinh năm 1998; ĐKKH tại: **xóm H, xã N, huyện K, tỉnh Ninh Bình**. Hiện đang tạm trú tại: **xóm A, xã Q, huyện K, tỉnh Ninh Bình**.

- **Bị đơn:** Anh **Vũ Văn M**, sinh năm 1987; ĐKKH và trú tại: **xóm H, xã N, huyện K, tỉnh Ninh Bình**.

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào **điểm a, khoản 5 Điều 27** Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11/7/2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11/7/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Vũ Thị D** với anh **Vũ Văn M**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao anh **M** trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên là **Vũ Gia H**, sinh ngày 10/9/2021 cho đến khi con thành niên. Chị **D** không phải đóng góp tiền nuôi dưỡng con chung cho anh **M**.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về án phí: Chị **Vũ Thị D** nộp 150.000^d án phí ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000^d tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0002257 ngày 01/7/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện K. Chị **Vũ Thị D** được nhận lại số tiền 150.000^d trong tổng số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THA huyện K;
- UBND xã Q;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Hữu Mạnh